

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2019/HS-ST

Ngày 18/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Sơn

Ông Dương Văn Hánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành-Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du , tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2019/TLST-HS ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐXXST-HS ngày 04/10/2019 đối với bị cáo:

Lưu Đắc N, sinh năm 1994; HKTT: Thôn R, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lưu Đắc K, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 59/HSST ngày 26/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 23/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Ngày 21/10/2018 bị chủ tịch UBND xã Cảnh Hưng quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt.

**** Bị hại:***

- Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Lưu Đắc K, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn R, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Công Quý C, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1984(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/6/2019 Lưu Đắc N đi xe đạp từ nhà mình đến thôn T, xã C, huyện Tiên Du, mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 12 giờ 30' cùng ngày N đi đến xưởng mộc của anh Nguyễn Đình V, thấy cổng khóa, bên trong xưởng mộc không có ai. N dựng xe bên ngoài rồi trèo qua cổng vào bên trong xưởng mộc và đi đến ngôi nhà cấp 4 và chui qua cửa sổ vào trong nhà, tiến đến vị trí giá để các thiết bị, máy móc lấy 04 chiếc máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita màu xanh rồi vận chuyển qua cửa sổ ra ngoài. Tiếp đến, N cầm 04 chiếc máy mài này để lên bờ tường gạch, rồi trèo qua cổng sắt ra ngoài đường. N đi đến chỗ bờ tường để máy mài lấy các máy xuống. Đúng lúc này ông Lê Tiến M ở đối diện xưởng mộc của anh V phát hiện, chạy ra hô hoán. Thấy vậy N vội để 04 chiếc máy mài vào giỏ xe đạp, đạp xe bỏ chạy. Do vội nên 01 chiếc máy mài rơi xuống đường. Ông Mạnh chạy đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại nhặt chiếc máy mài này trả lại cho anh V.

Khoảng 13 giờ 30' cùng ngày, N mang 02 chiếc máy mài đến cửa hàng điện máy “Trung Duyên” ở thôn Đ, xã H, Tiên Du gặp anh C là chủ cửa hàng. N nói có 02 chiếc máy mài thanh lý muốn bán, anh C đồng ý và mua lại 02 chiếc máy mài với giá 410.000đ. Sau đó N tiếp tục đến nhà bạn là anh Nguyễn Tiến T ở thôn Đ, xã H gặp anh T và cũng nói là có chiếc máy mài thanh lý muốn bán với giá 200.000đ. Anh T đồng ý mua nhưng hẹn N đến tối mới trả tiền.

Chiều ngày 20/6/2019 anh Nguyễn Đình V đã trình báo cơ quan công an và giao nộp 01 chiếc máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita mà N đã đánh rơi trong quá trình bỏ chạy. Khi bị cơ quan điều tra triệu tập, N đã giao nộp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Asama mà N đã dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Trong ngày 21/6/2019, anh C đã giao nộp 02 chiếc máy mài, anh T giao nộp 01 chiếc máy mài cho cơ quan điều tra công an huyện Tiên Du mà trước đó đã mua của N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20, ngày 24/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: 01 chiếc máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita

9556HN, màu xanh, số ký hiệu 332889, tài sản đã qua sử dụng giá trị còn lại là 1.100.000đ. 01 chiếc máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita 9556HN, màu xanh, số ký hiệu 294545, tài sản đã qua sử dụng giá trị còn lại là 1.100.000đ. 01 chiếc máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita 9553NB, màu xanh, số ký hiệu 87969, tài sản đã qua sử dụng giá trị còn lại là 1.100.000đ. 01 chiếc máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita, màu xanh, số ký hiệu 476092 có ghi chữ Made in Thailand, tài sản đã qua sử dụng giá trị còn lại là 1.100.000đ. Tổng trị giá tài sản là 4.400.000đ.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 91/CT - VKS ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Lưu Đắc N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2012, loại ma túy thường sử dụng là Heroin. Bị cáo không có công ăn việc làm, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Đình V 04 chiếc máy mài nhãn hiệu Makita. Bán cho anh C 02 chiếc được 410.000đ. Bán cho anh T 01 chiếc với giá 200.000đ nhưng anh T chưa trả tiền. Còn 01 chiếc bị cáo đã đánh rơi khi bị phát hiện và bỏ chạy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 30/8/2019. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố bị cáo Lưu Đắc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù,. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, bị cáo không tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h ngày 20/6/2019 lợi dụng khi xưởng mộc của

anh Nguyễn Đình V không có người trông coi, Lưu Đắc N đã trèo tường đột nhập vào bên trong nhà lấy đi 04 chiếc máy mài màu xanh nhãn hiệu Makita trị giá 4.400.000đ. Khi bị phát hiện và bỏ chạy N đánh rơi 01 chiếc. Bị cáo đã bán cho anh Công Quý C 02 chiếc với giá 410.000đ; Bán cho anh Nguyễn Tiến T 01 chiếc với giá 200.000đ. Toàn bộ số máy mài này đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo tội “Trộm cắp tài sản” căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa C.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân xấu. Tại bản án số 59/HSST ngày 26/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 23/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 21/10/2018 bị chủ tịch UBND xã Cảnh Hưng quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đây là những T tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo đã phạm tội mặc dù đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xóa án, nay lại phạm tội mới nên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đề nghị áp dụng T tiết tăng nặng “Tái phạm” là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa C.

Về trách nhiệm dân sự: Anh V đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 410.000đ anh C đã bỏ ra để mua 02 chiếc máy mài, anh C không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe đạp mà N đã sử dụng để đi trộm cắp tài sản là tài sản của ông Lưu Đắc K, bố đẻ N. Việc N sử dụng chiếc xe này làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản, ông K không biết. Do đó ngày 12/7/2019 cơ quan điều tra đã trả lại cho ông K là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Công Quý C và anh Nguyễn Tiến T, khi mua những chiếc máy mài nêu trên, không biết là tài sản do N trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Đắc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Lưu Đắc N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/6/2019.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Nơi nhân;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tuấn